

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 4149/STNMT-MT

V/v tổ chức thực hiện các nội dung liên quan
đến Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày
05/5/2020 của Chính phủ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tỷ lệ để lại tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, mức trích để lại cho tổ chức thu phí và bố trí sử dụng nguồn phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 4248/VPUBND-KTN ngày 27/8/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Công văn số 956 /UBND-KTTH ngày 07/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 08/21021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang;

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 956/UBND-KTTH ngày 07/9/2021 về việc thực hiện Nghị quyết số 08/21021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, đồng thời ban hành Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 bãi bỏ Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, mức trích để lại cho tổ chức thu phí và bố trí sử dụng nguồn phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 bãi bỏ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND

ngày 16/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, để thực hiện tốt công tác thẩm định, thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Công tác quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt: Thực hiện theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tỷ lệ để lại tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang và Công văn số 956/UBND-KTTH ngày 07/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 08/21021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

2. Công tác thẩm định, thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thực hiện theo Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ và Công văn số 4248/VPUBND-KTN ngày 27/8/2020 của Văn phòng UBND tỉnh.

3. Công tác quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp: Thực hiện theo Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Đơn vị thu phí nộp toàn bộ số tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thu được vào ngân sách nhà nước, ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động.

- Trường hợp tổ chức thu phí thuộc diện khoán chi phí hoạt động theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí thì được để lại 25% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được cho tổ chức thu phí để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; trong đó, các khoản chi khác bao gồm cả: Chi phí cho điều tra, thống kê, rà soát, phân loại, cập nhật, quản lý đối tượng chịu phí; chi phí đo đạc, đánh giá, lấy mẫu, phân tích mẫu nước thải phục vụ cho việc thẩm định tờ khai phí, quản lý phí; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất cơ sở thải nước thải công nghiệp.

4. Cơ quan thuế, Tổ chức cung cấp nước sạch và phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện đúng trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ.

5. Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 956/UBND-KTTH ngày 07/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và văn bản này thì áp dụng theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Trên đây là nội dung tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ của Sở Tài nguyên và Môi trường. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Công ty CP Điện nước An Giang;
- CCBVMT;
- TT. CNTTNTMT (đăng web Sở);
- Phòng TNMT huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

(Kèm theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của HĐND tỉnh; Công văn số 956 /UBND-KTTH ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Hoàng Môn